

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NAM TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Nam Từ Liêm, ngày 27 tháng 01 năm 2021

Số: 35/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; Khoản 2 Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 05/2020/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2021 về việc: ***“Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”***, giữa:

Người yêu cầu:

- Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Thôn V, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

- Chị Phạm Thị Thanh T, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Số nhà 02, ngách 12/31 H. N, phường C, quận N, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn N và chị Phạm Thị Thanh T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, đăng ký kết hôn ngày 19 tháng 9 năm 2014 tại Ủy ban nhân dân phường C, quận N, thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc một thời gian ngắn thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, cãi vã, xúc phạm nhau. Anh chị xác định không còn tình cảm với nhau, mâu thuẫn đã đến mức độ trầm trọng, không thể hàn gắn tình cảm vợ chồng với nhau. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, anh N và chị T đề nghị Tòa án giải quyết cho anh, chị

được thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Anh Nguyễn Văn N và chị Phạm Thị Thanh T có 01 con chung là: Cháu Nguyễn Duy M, sinh ngày 14/10/2015. Khi ly hôn, anh N và chị T thỏa thuận chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu M. Về cấp dưỡng nuôi con, anh N tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng)/tháng.

3. Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Anh Nguyễn Văn N và chị Phạm Thị Thanh T không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung: Anh Nguyễn Văn N và chị Phạm Thị Thanh T xác nhận vợ chồng không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Về lệ phí: Chị Phạm Thị Thanh T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Nguyễn Văn N và chị Phạm Thị Thanh T cùng thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Nguyễn Văn N và chị Phạm Thị Thanh T có 01 con chung là: Cháu Nguyễn Duy M, sinh ngày 14/10/2015. Giao cháu M cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh N cấp dưỡng nuôi cháu M, mức cấp dưỡng là 3.000.000 (Ba triệu đồng)/tháng, kể từ tháng 02 năm 2021 cho đến khi cháu M tròn 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác thay thế.

Anh N được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung (động sản và bất động sản):** Anh Nguyễn Văn N và chị Phạm Thị Thanh T không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy Tòa án không xem xét.

- **Về nợ chung:** Anh Nguyễn Văn N và chị Phạm Thị Thanh T xác nhận vợ chồng không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Phạm Thị Thanh T tự nguyện chịu cả 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng tạm ứng lệ phí chị T đã nộp theo biên lai số AA/2018/0021071 ngày 09/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- Chi cục THADS Q. N;
- VKSND Q. Nam Từ Liêm;
- UBND phường C, quận N, thành phố Hà Nội;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Đỗ Thúy Anh